

Số: 133/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số” (sau đây viết tắt là Đề án);

UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (viết tắt là Bộ chỉ số), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích, yêu cầu

a) Đẩy nhanh việc chuyển đổi số của các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thông qua Đề án ban hành kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Áp dụng Bộ chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để đánh giá các doanh nghiệp trên toàn tỉnh nhằm thực hiện mục tiêu kép: Vừa giúp doanh nghiệp xác định mình đang ở giai đoạn nào trong quá trình chuyển đổi số để có lộ trình, kế hoạch, giải pháp chuyển đổi số phù hợp, giúp doanh nghiệp phát triển nhanh hơn, mạnh hơn; vừa tạo được bức tranh tổng thể về chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn phục vụ công tác quản lý và chiến lược phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tạo cơ sở dữ liệu để các cơ quan, đơn vị chức năng đưa ra các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, địa phương; đồng thời có thêm công cụ đánh giá hiệu quả quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên phạm vi toàn tỉnh.

d) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo những chuyển biến tích cực cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; xác định, phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi hành phần kinh tế, trong tất cả các ngành, lĩnh vực trên địa bàn toàn tỉnh với các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn...).

b) Các cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chủ trì triển khai chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức

a) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, qua mạng Internet... nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về: Hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích của doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp...); Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (cách thức đăng ký, sử dụng phần mềm đánh giá, thông tin công bố, hỏi đáp...) tại địa chỉ **dbi.gov.vn**; hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh về thực hiện chuyển đổi số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số và doanh nghiệp điển hình phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

c) Vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia Chương trình, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số tại địa chỉ **http://smedx.vn** và **http://smedx.mic.gov.vn**.

2. Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp

a) Thu thập, tổng hợp danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp tại địa chỉ **dbi.gov.vn** để áp dụng Bộ chỉ số, định kỳ tự thực hiện đánh giá (nếu doanh nghiệp đủ năng lực) hoặc đề nghị chuyên gia, đơn vị tư vấn hỗ trợ đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp, từ đó có các giải pháp sử dụng các nền tảng số phù hợp để chuyển đổi số nhanh và hiệu quả.

d) Tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số và phát triển kinh tế số của doanh nghiệp.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, tổ chức Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp

a) Tổ chức khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh phục vụ tuyên truyền, vận động và thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp tổ chức các hoạt động Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, trên địa bàn tỉnh.

c) Triển khai các hoạt động kết nối cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

4. Hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai chuyển đổi số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử điển hình, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch, kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực.

b) Hỗ trợ tư vấn đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, mục tiêu và các điều kiện để thực hiện chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

c) Tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu, kết nối các doanh nghiệp có nhu cầu với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, phần mềm ứng dụng chuyển đổi số để triển khai thử nghiệm, tiến tới triển khai chính thức các giải pháp nền tảng.

d) Hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức, tài liệu về chuyển đổi số doanh nghiệp; quản lý thông tin, kết quả hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp, tuyên truyền các mô hình thành công điển hình, giới thiệu các kinh nghiệm thực tiễn, đăng ký hỗ trợ trực tuyến.

5. Triển khai các khóa đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số

a) Xây dựng tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số doanh nghiệp, chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số phù hợp theo quy mô, mức độ, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, qua đó nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lựa chọn, sử dụng các nền tảng để chuyển đổi số.

6. Tổ chức hội thảo, hội nghị

Tổ chức các hội thảo, hội nghị, hoạt động liên kết, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, doanh nghiệp, hiệp hội có liên quan thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, xác định chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, tạo hệ sinh thái chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

2. Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và hỗ trợ kinh phí tư vấn, đào tạo cho doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ và các quy định pháp luật liên quan khác.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho triển khai xác định Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp hàng năm thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Phối hợp Vụ Quản lý doanh nghiệp và các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, mạng lưới tư vấn kinh tế số, chuyển đổi số doanh nghiệp và các nội dung khác thuộc Đề án trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn lực để triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số và các giải pháp, nhiệm vụ thuộc Đề án nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập, nhập thông tin, số liệu, phân loại doanh nghiệp để đánh giá, cho điểm kết quả thực hiện chuyển đổi số của doanh nghiệp theo các tiêu chí, chỉ số thành phần và trụ cột như quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông; cung cấp thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ triển khai Đề án.

đ) Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp (Digital Business Indicators) tại địa chỉ **dbi.gov.vn** để tự đánh giá (nếu doanh nghiệp đủ năng lực) hoặc đề nghị tư vấn hỗ trợ đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, từ đó có giải pháp sử dụng các nền tảng số phù hợp để chuyển đổi số nhanh và hiệu quả.

e) Tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, sai sự thật về các nội dung của Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, cổng thông tin chuyển đổi số doanh nghiệp, mạng lưới tư vấn kinh tế số, chuyển đổi số doanh nghiệp và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

g) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo của UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông về kết quả triển khai trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyên đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số; sử dụng Bộ chỉ số ban hành theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông làm thước đo chính để đánh giá hiệu quả thực hiện chuyển đổi số của các doanh nghiệp, triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

b) Phối hợp các đơn vị liên quan đưa nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số, kinh tế số tại các hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thúc đẩy doanh nghiệp triển khai, áp dụng Bộ chỉ số phù hợp với loại hình doanh nghiệp và định kỳ tự thực hiện đánh giá trên Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

d) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, xem xét, sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

đ) Cung cấp thông tin về doanh nghiệp cho Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ đánh giá mức độ chuyển đổi số các doanh nghiệp.

e) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức hội thảo, tập huấn, các hoạt động liên kết về chuyển đổi số, về chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số; phối hợp đánh giá mức độ chuyển đổi số để báo cáo của UBND tỉnh gửi Bộ Thông tin và Truyền thông; hàng năm phối hợp, tham mưu UBND tỉnh thực hiện tổ chức khen thưởng, biểu dương các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số và phát triển kinh tế số.

3. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

Bố trí nguồn kinh phí khoa học và công nghệ triển khai Khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng và nhu cầu chuyển đổi số của Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

a) Trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý, phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp tại Mục II Kế hoạch này nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

b) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị nghiệp vụ thường xuyên thông tin, tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở, qua mạng Internet... nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan.

c) Hướng dẫn, đôn đốc, thúc đẩy các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý tự thực hiện đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp hoặc đề nghị tư vấn hỗ trợ định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá hiệu quả chuyển đổi số và có kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số phù hợp. Tổ chức tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

d) Yêu cầu các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý định kỳ hàng năm báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số để tổng hợp, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp chung trong Báo cáo tình hình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

6. Các doanh nghiệp, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

a) Chủ động nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp, thường xuyên đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ hoạch định và cập nhật điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số của mình nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh. Cung cấp kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp.

b) Các doanh nghiệp nền tảng số, doanh nghiệp công nghệ nghiên cứu Bộ chỉ số để áp dụng chuyển đổi số cho doanh nghiệp mình, đồng thời phát triển, nâng cấp các giải pháp, nền tảng số của mình nhằm phục vụ tốt nhất cho chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Các doanh nghiệp căn cứ kết quả chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp mình xây dựng chiến lược, kế hoạch chuyển đổi số cho doanh nghiệp và bố trí nguồn lực để triển khai. Thường xuyên sử dụng Bộ chỉ số để đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp, đánh giá sự trưởng thành số của doanh nghiệp, đặc biệt sử dụng Bộ chỉ số để đánh giá hiệu quả sau mỗi đợt đầu tư, đưa vào sử dụng giải pháp công nghệ hoặc nền tảng số.

d) Các doanh nghiệp căn cứ Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh về việc thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh và các văn bản pháp luật liên quan, nghiên cứu thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp nhằm phục vụ chuyển đổi số tại đơn vị.

đ) Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến đến các doanh nghiệp thành viên về Bộ chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

e) Đôn đốc, thúc đẩy doanh nghiệp chủ động nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, tự thực hiện đánh giá hoặc đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tư vấn hỗ trợ định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của mình trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để làm căn cứ hoạch định, cập nhật, điều chỉnh chiến lược, kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số của mình nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực cạnh tranh.

g) Các chuyên gia, đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn chuyển đổi số doanh nghiệp, tư vấn dự án công nghệ thông tin và tư vấn phát triển kinh tế số nghiên cứu, áp dụng Bộ chỉ số và các hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để hỗ trợ các doanh nghiệp đánh giá mức độ chuyển đổi số, xác định các trụ cột, các trọng tâm cần đầu tư, có chiến lược, kế hoạch, giải pháp phù hợp trong đầu tư ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số, tối ưu hóa sản xuất kinh doanh, nâng cao năng xuất lao động.

7. Báo Đồng Nai, Đài phát thanh và Truyền hình Đồng Nai

a) Mở các chuyên trang, chuyên mục thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; công thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp; hoạt động của mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

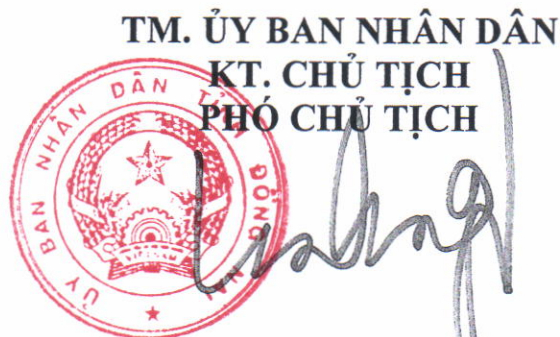
8. Chế độ thông tin báo cáo

Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện Kế hoạch, hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện thông qua Sở Thông tin và Truyền thông (trước ngày **15/11**). Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, đề xuất) để xem xét, chỉ đạo./

Nơi nhận:

- Các đơn vị mục IV;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THNC, KTNS, KGVX.



Nguyễn Sơn Hùng